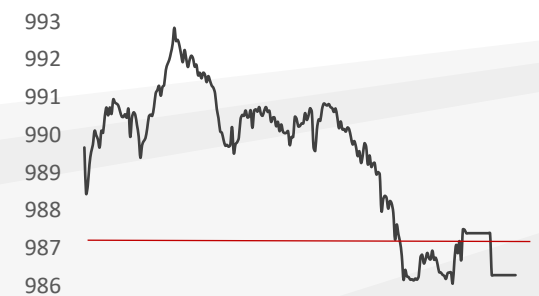
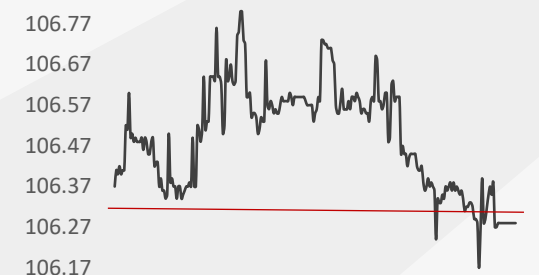



VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	986,29
Biến động (%)	0,09%
Khối lượng (triệu CP)*	206,56
Giá trị (tỷ đồng)*	9.584,7
SLCP tăng giá	126
SLCP giảm giá	167
SLCP đứng giá	53

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	106,28
Biến động (%)	0,03%
Khối lượng (triệu CP)*	27,58
Giá trị (tỷ đồng)*	318,9
SLCP tăng giá	79
SLCP giảm giá	73
SLCP đứng giá	58

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

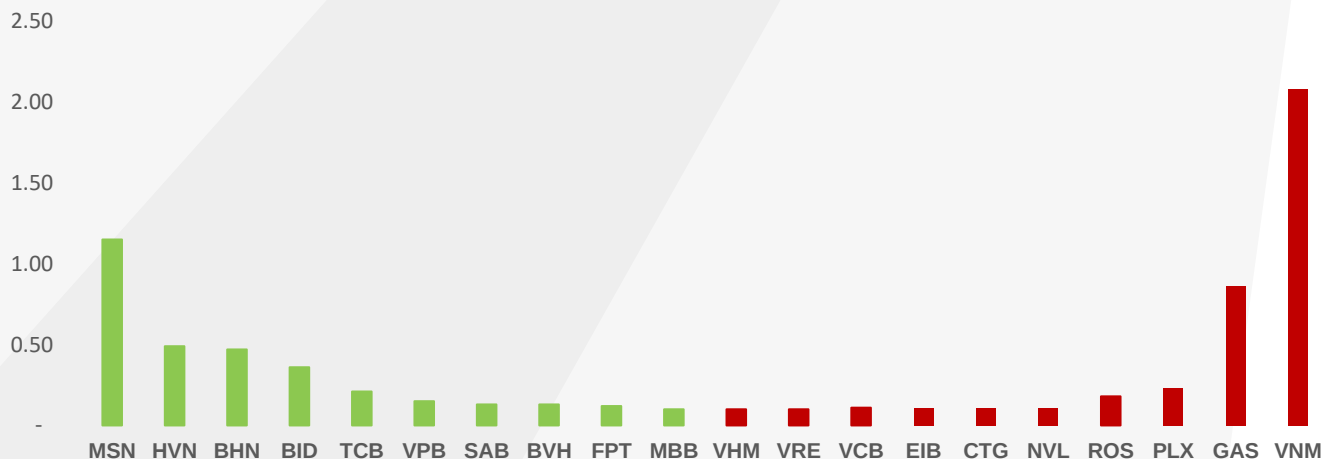
✓ Nổi tiếp tâm lý hưng phấn phiên trước, thị trường bước vào ngày giao dịch thứ Ba với sắc xanh bao phủ. Các chỉ số nhanh chóng có được đà tăng tốt nhờ sự dẫn dắt của bộ ba cổ phiếu nhóm Vingroup cùng nhóm ngân hàng và nhóm ngành hàng không. Trái ngược với bối cảnh giá dầu tăng do căng thẳng Trung Đông leo thang ảnh hưởng đến nguồn cung dầu toàn cầu, nhóm cổ phiếu dầu khí đã có sự điều chỉnh với hầu hết các mã chìm trong sắc đỏ sau khi đóng vai trò dẫn dắt thị trường trong phiên trước. Sau khi vượt ngưỡng 992 điểm, chỉ số VN-Index dần chững lại khi nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn đồng loạt giảm điểm trở lại và gây áp lực lớn lên thị trường. Trong đó, VNM là cổ phiếu tạo áp lực lớn nhất khi giảm 2,9% xuống mức giá 133.500đ/cp. Kết phiên, chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0,09% xuống mức 986,29 điểm. Trên sàn HNX, diễn biến giằng co khá mạnh trong phiên và sự giảm mạnh về thanh khoản cuối phiên chiều khiến chỉ số này giảm nhẹ 0,03% xuống mức 106,28 điểm.

✓ Điểm đáng chú ý trong phiên sáng nay là việc cổ phiếu VIC được khối ngoại mua vào theo phương thức thỏa thuận với hơn 51,43 triệu cổ phiếu tại mức giá 113.000đ/cp, tương đương với giá trị khoảng 5.812 tỷ đồng. Tuy nhiên điều này không tác động nhiều đến diễn biến giá của cổ phiếu VIC trong ngày hôm nay.

Thanh khoản trên sàn HOSE trong phiên ngày 21/5 có sự đột biến với giá trị khoảng 9.585 tỷ đồng, trong đó giá trị thỏa thuận chiếm khoảng 6.560 tỷ đồng, phần lớn đến từ giao dịch thỏa thuận khoảng 5.812 tỷ đồng của VIC. Nếu trừ đi giá trị giao dịch thỏa thuận, thanh khoản thị trường sụt giảm 20,8% so với phiên ngày 20/5.

Khối ngoại mua ròng với giá trị ghi nhận rất lớn khoảng 5.578 tỷ đồng, phần lớn đến từ giao dịch của cổ phiếu VIC (5.578 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, họ bán ròng chủ yếu NBB (30 tỷ đồng).

Tình hình giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài ngày 21/05 được tổng hợp chi tiết [tại đây](#).

Top các cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index




KHUYẾN NGHỊ MUA ĐANG MỞ

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
1/11/2018	SHP	23,8	22,6	26,6		5%	17/10/2019	Chi tiết
01/03/2019	LAS	8,5	10	12		-15,0%	22/08/2019	Chi tiết
12/04/2019	PC1	23,95	23,65	30		1,3%	19/03/2020	Chi tiết
23/04/2019	DHT	32,3	33	40		-2,1%	27/03/2020	Cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 10:1
23/04/2019	TDT	11,5	12	15		-4,2%	27/03/2020	Chi tiết
02/04/2019	HPG	32,9	32,1	37		2,5%	09/03/2020	Chi tiết
16/04/2019	VCS	62,6	66,1	78,2		-5,3%	20/03/2020	Chi tiết
06/05/2019	FCN	14,95	14,7	18,7		1,7%	16/12/2019	Chi tiết
07/05/2019	ANV	29,55	28,15	33	26,5	5,0%	04/06/2019	Chi tiết
08/05/2019	DPG	38,7	41,1	63,7		-5,8%	08/04/2020	Chi tiết
14/05/2019	TNG	22,7	22,4	25	21	1,3%	04/06/2019	Chi tiết
14/05/2019	POW	15,4	15,2	17,5	14,3	1,3%	11/06/2019	Chi tiết
15/05/2019	BCC	8,8	9,2	10,7	8,1	-4,3%	05/06/2019	Chi tiết
16/05/2019	TDH	11,9	11,6	13,5	11	2,6%	07/06/2019	Chi tiết
16/05/2019	PTB	64,3	63,3	72	59,7	1,6%	18/06/2019	Chi tiết
17/05/2019	LHG	20,8	20	22,5	19	4,0%	21/06/2019	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ BÁN ĐANG MỞ

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
19/12/2018	NAF	17,3	14,4	10,9		-16,8%	4/12/2019	Chi tiết
27/12/2018	EID	13	14,2	10,8		9,2%	12/12/2019	Chi tiết
7/05/2019	PLC	16,1	16,3	13,7		1,2%	7/04/2020	Chi tiết
02/04/2019	DHG	115,7	118,3	76		2,2%	23/09/2019	Chi tiết
26/04/2019	VIS	25,9	24,1	19,5		-6,9%	01/04/2020	Chi tiết
08/05/2019	KDH	30,2	30	27	31,7	-0,7%	29/05/2019	Chi tiết
17/05/2019	CVT	20,3	20,4	17,9	21,5	0,5%	07/06/2019	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ BÁN ĐÃ ĐÓNG

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
15/11/2018	QTP	10	8,5	8,1		-15,0%	16/05/2019	Cắt lỗ tại giá 10.000đ

CÁC CỔ PHIẾU THEO DÕI MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá chờ mua	Ghi chú
10/01/2019	AAA	17,55	14,25	15,4	12,3	Chi tiết
24/04/2019	AST	63,2	75,4	73,5	62	Chi tiết
22/04/2019	DPM	17,65	17,05	19,5	15	Chi tiết
25/04/2019	NTP	35	37,5	40,1	31,8	Chi tiết
8/05/2019	VPD	16,7	17,4	17,2	14,9	Chi tiết
6/05/2019	PPC	28,2	27	24,1	20	Chi tiết



CẬP NHẬT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÊ SAN 4A (HSX: S4A) (chi tiết xem [tại đây](#))

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

Năm 2018, doanh thu của S4A đạt 307,5 tỷ đồng (+7,5%yoy), lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 131,3 tỷ đồng (-2%yoy).

Nguyên nhân do 2 sự thay đổi lớn trong doanh thu và chi phí như sau:

S4A đã tận dụng được lượng nước tích trữ tốt tại các hồ chứa lớn ở thượng nguồn từ mùa mưa cuối năm 2017 để sản xuất điện vào nửa đầu năm 2018. Vì vậy, sản lượng điện cả năm 2018 của S4A đạt 365 triệu kWh, tăng 10,2% so với sản lượng thiết kế. Giá bán điện bình quân năm 2018 đạt 842,5đ/kWh, tăng 2% so với năm 2017.

Chi phí sửa chữa, duy tu tăng mạnh hơn năm 2018 là 11 tỷ đồng, tỷ giá tăng 2,14% khiến lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại cuối kỳ tăng 10 tỷ đồng.

S4A thực hiện trả cổ tức năm 2018 bằng tiền là 3.000 đồng/cp.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

Tổng doanh thu năm 2019 là 292,6 tỷ đồng, giảm 5,4% so với thực hiện năm 2018. (Tổng doanh thu bao gồm doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính và thu nhập khác).

Lợi nhuận sau thuế là 102,1 tỷ đồng, giảm 22,2% so với thực hiện năm 2018.

Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền cho cổ đông 2.000 - 3.000 đồng/cp, tương đương với tỷ lệ cổ tức/thị giá hiện tại là 7,1% - 10,9%.

KHUYẾN NGHỊ Hiện tại S4A đang giao dịch tại mức giá là 27.250 đồng/cp tương đương với P/E trailing là 9,79 lần, thấp hơn 10,3% so với trung bình 6 doanh nghiệp sở hữu những nhà máy tương đồng về công suất (khoảng 10,91 lần). Với triển vọng năm 2019 về doanh thu và lợi nhuận thì mức giá hiện tại của S4A không thực sự hấp dẫn. Chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI đối với S4A và thực hiện mua cổ phiếu này khi về mức giá 25.300 đồng/cp tương ứng với mức P/E trailing khoảng 9,09 lần (tỷ lệ sinh lời kỳ vọng là 20%).

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Giá bán điện theo hợp đồng và giá bán điện trên thị trường điện giao ngay của S4A có xu hướng tăng do: (1) Lạm phát trung bình 6 năm qua đạt 3,22% mỗi năm tác động tới chi phí sản xuất đầu vào của đơn vị phát điện. Chi phí đầu vào tăng lên do lạm phát khiến giá điện theo hợp đồng được điều chỉnh tăng theo quy định trong Thông tư 56/2014/TT-BCT. (2) Nhu cầu sử dụng điện được EVN dự báo sẽ tăng trưởng hàng năm khoảng 10% cho giai đoạn 2018-2030 nhờ tăng trưởng nhu cầu sử dụng điện ở khu vực sản xuất và xây dựng, trong khi đó công suất nguồn không đáp ứng kịp.

Lượng nước về NMTĐ Sê San 4A dồi dào do hưởng lợi từ lưu vực rộng lớn của sông Sê San nên trung bình 6 năm qua nhà máy có thể sản xuất 5.257 giờ công suất lắp máy, cao hơn khoảng 26% so với trung bình của 8 nhà máy thủy điện tương đồng về công suất như trong Bảng 2.

Bảng 2: So sánh một số nhà máy thủy điện tầm trung:

Tên nhà máy thủy điện	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Công suất	Suất đầu tư tỷ đồng/MW	Hồ điều tiết	Tổng số giờ chạy bình quân (giờ/năm) 2018
Sê San 4A (2011)	1.559	63	24,75	Hồ điều tiết ngày	5.793
Đa M'Brí (2010)	1.798	75	23,97	Hồ điều tiết năm	4.891
Krông H'ăng (2010)	1.413	64	22,08	Hồ điều tiết năm	2.456
Sông Hinh (2000)	1.794	70	25,63	Hồ điều tiết tuần	5.312
Vĩnh Sơn (1995)	819	66	12,40	Hồ điều tiết năm	5.768
Đa Dăng 2 (2010)	592	34	17,41	Hồ điều tiết năm	5.231
Cần Đơn (2004)	1.117	77,6	14,40	Hồ điều tiết năm	5.723
Cửa Đạt (2010)	1.600	97	16,50	Hồ điều tiết năm	2.791
Bắc Bình (2009)	572	33	17,33	Trên 1 tuần	

Nguồn: FPT Research

Cổ tức đều đặn bằng tiền và hấp dẫn qua các năm. S4A trích trên 90% lợi nhuận sau thuế hàng năm để chi trả cổ tức cho cổ đông.

Yếu tố cần theo dõi

Hiện tượng biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét khiến khí hậu, thủy văn có diễn biến khó lường, gây khó khăn cho việc dự báo và điều tiết phát điện.

Tỷ lệ sản lượng hợp đồng các năm tiếp theo do Bộ Công Thương công bố sẽ ảnh hưởng đến doanh thu bán điện theo quy định thanh toán tại Thông tư 28/2018/TT-BCT.

Biến động về tỷ giá. Chúng tôi ước tính tỷ giá USD/VND tăng thêm 1% sẽ khiến khoản lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại cuối kỳ tăng lên 4,7 tỷ đồng.



TIN DOANH NGHIỆP

CTCP Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh (PTD, HNX) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 29/05/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 10%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng)
- Thời gian thực hiện: 10/06/2019

Tổng công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Dầu khí (PET, HSX) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 31/05/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 10%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng)
- Thời gian thực hiện: 20/06/2019

Công ty cổ phần Licogi 14 (L14, HNX) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 10/06/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (người sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)

Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng (PTS, HNX) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 28/05/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 7%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 700 đồng)
- Thời gian thực hiện: 06/06/2019

Công ty cổ phần Nước giải khát Yến sào Khánh Hòa (SKV, UpCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 31/05/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 23,4%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 2.340 đồng)
- Thời gian thực hiện: 14/06/2019

Công ty cổ phần Petec Bình Định (GCB, UpCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 30/05/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 8%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 800 đồng)
- Thời gian thực hiện: 10/06/2019

Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO (HAP, HSX) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 30/05/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 6%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 600 đồng)
- Thời gian thực hiện: 01/07/2019

Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II (HEC, UpCOM) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 28/05/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 25%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 2.500 đồng)
- Thời gian thực hiện: 12/06/2019

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (KHP, HSX) (chi tiết xem [tại đây](#))

Ngày đăng ký cuối cùng: 04/06/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 2%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 200 đồng)
- Thời gian thực hiện: 21/06/2019

**Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa (BRS, UpCOM)** (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Ngày đăng ký cuối cùng: 30/05/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 14%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.400 đồng)
- Thời gian thực hiện: 18/06/2019

Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi (DNH, UpCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Ngày đăng ký cuối cùng: 03/06/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 đợt cuối bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 12%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng)
- Thời gian thực hiện: 15/06/2019

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung (SPD, UpCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Ngày đăng ký cuối cùng: 06/06/2019

- Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2018 đợt cuối bằng tiền
- Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng)
- Thời gian thực hiện: 20/06/2019

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại đây hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.24) 37737070 / 6271 7171
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm,
Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (84.28) 62908686
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Đà Nẵng

100 Quang Trung, P.Thạch Thang, Quận
Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam
ĐT: (84.236) 3553666
Fax: (84.236) 3553888